

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG TÍN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 138/2020/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2020/TLST/HNGĐ  
ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Tuệ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Cụm 10, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Cụm 10, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03  
tháng 7 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận  
đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số:  
144/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên  
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là  
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn  
và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn Tvà chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Văn Tvà chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo Khang, sinh ngày 15/01/2014. Anh T, chị H thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo Khang cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012323 ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại anh Nguyễn Văn T 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Tuyết Nhung**